

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH TRƯỜNG SƠN COECCO NĂM 2020

I. Thông tin chung.

1. Thông tin khái quát.

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2900793002.
- Vốn điều lệ: 13.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 13.000.000.000 đồng.

Trong đó:

- + Tổng Công ty Hợp tác kinh tế: 6.630.000.000 đồng, chiếm 51%.
- + Các cổ đông khác: 6.370.000.000 đồng, chiếm 49%.
- Địa chỉ: Số 187, Lê Duẩn, P.Trung Đô, TP Vinh, Nghệ An.
- Số điện thoại: 02383.592 542.
- Số fax: 02383.592 541.
- Website: www.truongsontourist.com.vn
- Mã cổ phiếu: TSD

Quá trình hình thành và phát triển:

- Quá trình hình thành và phát triển:
- + Ngày thành lập: 02/08/2016.
- + Thời điểm niêm yết (Upcom): 29/12/2017.
- Các sự kiện khác: không.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh Khách sạn, Nhà hàng, Lữ hành quốc tế và nội địa.
- Địa bàn kinh doanh:
 - + Trụ sở Công ty: Số 187 – Lê Duẩn – TP Vinh – Nghệ An.
 - + Trung tâm Lữ hành Quốc tế và nội địa: Số 187 – Lê Duẩn – TP Vinh – Nghệ An.
 - + Khách sạn Hòn Ngur: Số 228 Bình Minh – TX Cửa Lò – Nghệ An.
 - + Khách sạn Xuân Lam: TT Xuân An – Nghi Xuân – Hà Tĩnh
 - + Khách sạn Chaluenxay: Đường Khuonbounlom – TP Viêng Chăn – CHDCND Lào.
 - + Khách sạn Mê Kông: Đường Setthathilat – Huyện Thakhek – Khăm Muồn – CHDCND Lào.
 - + Khách sạn Xiêng Khoảng: Phonxavan – Xiêng Khoảng – CHDCND Lào.

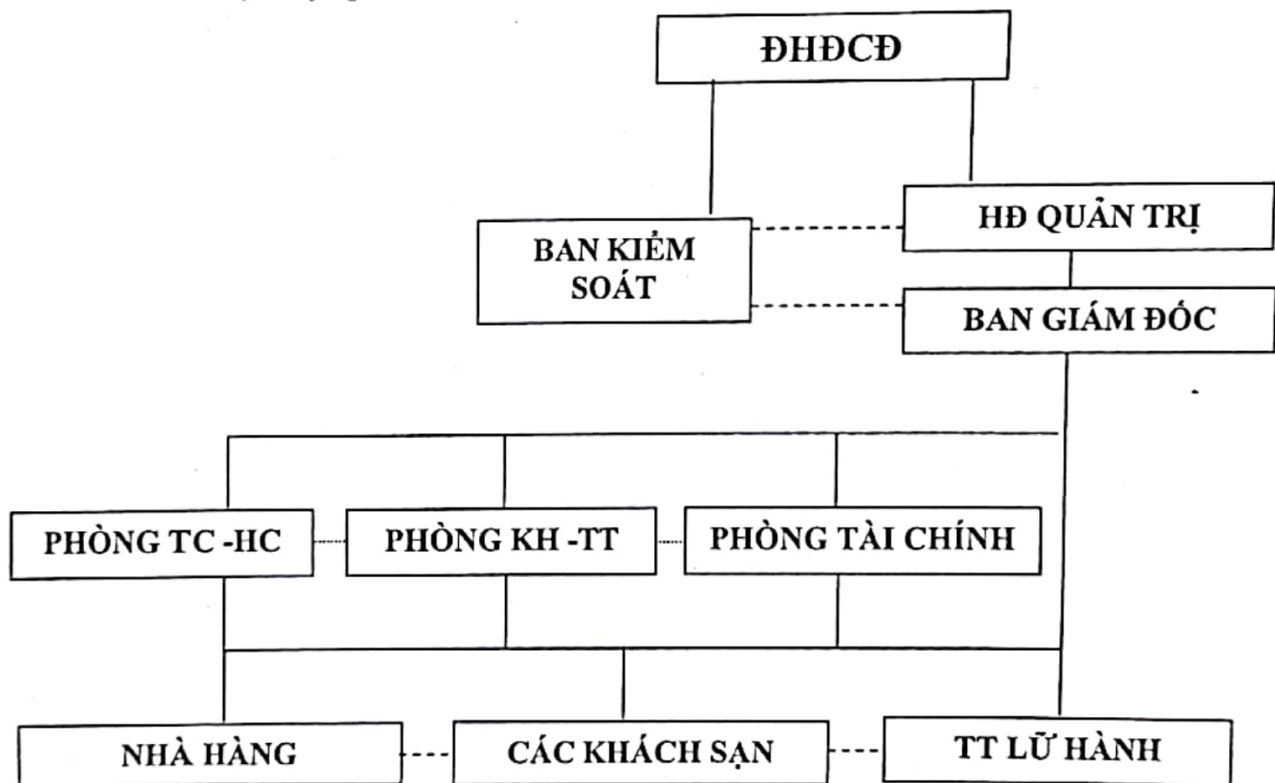
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty cổ phần, quản lý trực tiếp các đơn vị trực thuộc.

Danh sách HĐQT:

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Trung Hòa	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Nguyễn Mạnh Hải	Ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty (Miễn nhiệm từ 11/2/2020)
3	Trần Xuân Hòa	Ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty (Bổ nhiệm từ 11/2/2020)
4	Phan Trung Kiên	Ủy viên Hội đồng quản trị

- Cơ cấu bộ máy quản lý, sơ đồ tổ chức:



- Các đơn vị trực thuộc:

+ Trung tâm Lữ hành Quốc tế và nội địa: Số 187 - Lê Duẩn - TP Vinh - Nghệ An.

Nghành nghề kinh doanh chính: Lữ hành quốc tế và nội địa.

+ Khách sạn Hòn Ngự: Số 228 Bình Minh - TX Cửa Lò - Nghệ An.

Nghành nghề kinh doanh chính: phòng nghỉ, Ăn uống.

+ Khách sạn Xuân Lam: TT Xuân An - Nghi Xuân - Hà Tĩnh

Nghành nghề kinh doanh chính: phòng nghỉ, Ăn uống.

+ Khách sạn Chaluenxay: Đường Khuonbounlom - Viêng Chăn - CHDCND Lào.

Nghành nghề kinh doanh chính: phòng nghỉ, Ăn uống, massage.

+ **Khách sạn Mê Kông:** Đường Setthathilat - Huyện Thakhek - Khăm Muồn - CHDCND Lào.

Nghành nghề kinh doanh chính: phòng nghỉ, Ăn uống, massage.

+ **Khách sạn Xiêng Khoảng:** Phonxavan - Xiêng Khoảng - CHDCND Lào.

Nghành nghề kinh doanh chính: phòng nghỉ, Ăn uống, massage.

4. Định hướng phát triển.

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Kiến toàn lại mô hình tổ chức quản lý để hoạt động của Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO đạt hiệu quả cao hơn.

+ Xây dựng các đơn vị hoạt động hiệu quả, có sức cạnh tranh lớn trên địa bàn hoạt động trên cơ sở cơ cấu lại các đơn vị theo hướng tập trung nguồn lực và đào tạo chuyên môn nghiệp vụ sâu theo ngành kinh doanh chính.

+ Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, quản lý và điều hành; ứng dụng quản trị doanh nghiệp theo thông lệ quốc tế.

+ Nâng cao sức cạnh tranh, tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu.

+ Tập trung vào hiệu quả hoạt động để đảm bảo Công ty tạo lập được các đơn vị kinh doanh bền vững.

+ Nâng cao uy tín, thương hiệu và năng lực cạnh tranh của Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO và từng đơn vị trên thị trường trong và ngoài nước.

+ Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn và các mục tiêu phát triển bền vững:

+ Xây dựng Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO phát triển bền vững, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, có trình độ quản lý và cơ sở hạ tầng hiện đại, có khả năng cạnh tranh trên thị trường, doanh thu hàng năm tăng trưởng tốt, đảm bảo đời sống cao cho người lao động; đóng góp đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ đối với Nhà nước.

+ Tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được nhằm tận dụng và phát huy tối đa giá trị thương hiệu của Công ty, củng cố, tích tụ lực lượng sản xuất để tạo ra sự thay đổi về chất, về quy mô trong toàn Công ty, nâng cao năng lực, tạo ra sức cạnh tranh lớn trên thị trường trong nước và nước bạn Lào, khẳng định thương hiệu Công ty trên thị trường du lịch, dịch vụ.

+ Xây dựng Công ty CP Du lịch Trường Sơn COECCO trở thành một công ty mạnh, có quy mô lớn, có trình độ công nghệ, quản lý hiện đại và chuyên môn hóa nghiệp vụ, gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất kinh doanh và khoa học công nghệ, nghiên cứu phát triển.

+ Phát triển tập trung vào các ngành nghề chính đã chọn, công ty sẽ sắp xếp các đơn vị thành viên và phân công nhiệm vụ để giảm chi phí quản lý, tập trung vào năng lực, sở trường, kinh nghiệm và xây dựng quy mô đủ lớn để tạo ra

thế cạnh tranh.

5. Các rủi ro:

- Do ngành nghề sản xuất kinh doanh của công ty là du lịch khách sạn nên chịu rủi ro nhiều từ điều kiện an ninh trật tự, chính trị. Ngoài ra còn chịu rủi ro lớn từ những sự cố về môi trường, thiên tai, bão lũ dịch bệnh (bão lụt, dịch bệnh Covid 19).

- Do đặc thù sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu là du lịch dịch vụ nên tỷ suất lợi nhuận không cao, việc mở rộng kinh doanh ra thị trường có nhiều hạn chế.

- Do hệ thống Pháp luật của CHDCND Lào chưa ổn định nên việc kinh doanh của các đơn vị ở Lào có thể gặp rủi ro khi nước Lào thay đổi chính sách vĩ mô.

II. Tình hình hoạt động trong năm.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2020 là thời điểm Việt Nam và cả thế giới chịu ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch Covid-19. Việt Nam và cả thế giới tập trung cho công tác phòng chống dịch bệnh, nhiều thời điểm phải cách ly xã hội, đóng hoàn toàn cửa khẩu, dừng mọi hoạt động kinh doanh du lịch dịch vụ. Nền kinh tế thế giới gần như tê liệt nhất là hoạt động du lịch, dịch vụ.

Lượng khách du lịch trong nước ngày càng có nhiều sự lựa chọn, nhiều địa phương đẩy mạnh phát triển du lịch biển tiếp nên đã ảnh hưởng trực tiếp đến Khách sạn Hòn Ngur. Tại Lào, nền kinh tế cũng chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, lượng khách đến Lào giảm sâu từ 75 - 80%, khách công vụ hạn chế đi lại, các tour du lịch không có, Lào thực hiện việc giãn cách xã hội và áp dụng các chính sách cấm hoặc hạn chế xuất nhập cảnh để kiểm soát dịch bệnh.

Vì vậy, Công ty cổ phần Du lịch Trường Sơn COECCO triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong điều kiện đặc biệt khó khăn. Ngoài ra, cơ sở hạ tầng xuống cấp, sự cạnh tranh trên địa bàn lớn, nhiều nhà hàng, khách sạn trên thị trường được đầu tư đồng bộ, quy mô lớn, hiện đại, hạ giá thành để cạnh tranh thu hút khách. Giá cả, nguyên nhiên vật liệu, đơn giá nhân công ngày một tăng, những yếu tố đó đã ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của toàn công ty.

Sự cạnh tranh trên địa bàn lớn, nhiều nhà hàng, khách sạn có quy mô mọc lên nhiều, trong khi cơ sở hạ tầng của công ty đã xuống cấp, hỏng hóc nhiều. Phần lớn đều được đầu tư đã lâu, hàng năm công tác duy tu bảo dưỡng nâng cấp ít do nguồn vốn còn hạn chế.

Kết quả SXKD:

- Doanh thu: 15.311 triệu đồng. Đạt 35% KH năm;
- Lợi nhuận trước thuế: (3.762) triệu đồng.
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn CSH: %.
- Thu nhập BQ của người lao động: 3.797.469 (46,4% KH năm).

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

a. Ông Trần Xuân Hòa - Ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.

- Họ và tên: Trần Xuân Hòa
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 182331222. Ngày cấp: 25/7/2014. Nơi cấp: CA Nghệ An.
- Ngày sinh: 01/7/1980.
- Nơi sinh: TP Vinh – Nghệ An.
- Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.
- Địa chỉ thường trú: Phường Trung Đô, Thành phố Vinh, Nghệ An.
- Địa chỉ hiện tại: Phường Trung Đô, Thành phố Vinh, Nghệ An.
- Số điện thoại: 0983629445.
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân Quản trị kinh doanh.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ
2003 - 2005	Trung tâm Xuất Khẩu lao động - Tổng công ty Hợp tác kinh tế	Trưởng Đại diện Tổng công ty HTKT tại Malaysia
2005 - 2017	Phòng Thị trường, Phòng Chính trị - Hành chính Tổng công ty Hợp tác kinh tế	Trợ lý, Trưởng ban
2017 - 2020	Văn phòng Tổng công ty Hợp tác kinh tế	Chánh Văn phòng

- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại Công ty: Ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.

- Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không.
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2020: 300.000 cổ phần, chiếm 23,08% vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Đại diện phần vốn Nhà nước: 300.000 cổ phần, chiếm 23,08% vốn điều lệ.
- Số cổ phần sở hữu của những người liên quan:
- + Vợ: Nguyễn Minh Đức nắm giữ 5.000 cổ phần, chiếm 0.38% vốn điều lệ.

b. Ông Vũ Duy Tuấn – Phó Giám đốc

- Họ và tên: Vũ Duy Tuấn
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 181944617. Ngày cấp: 23/12/2012. Nơi cấp: CA Nghệ An.
- Ngày sinh: 01/08/1970
- Nơi sinh: An Hòa – Quỳnh Lưu – Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.
- Địa chỉ thường trú: Phường Hưng Dũng – TP Vinh - Nghệ An.
- Địa chỉ hiện tại: Phường Hưng Dũng - Nghệ An

- Số điện thoại:
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Học viện chính trị
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2020: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.

c. Bà Nguyễn Thị Quý – Kế toán trưởng

- Họ và tên: **Nguyễn Thị Quý**
- Giới tính: Nữ
- Số CMND: 181854100. Ngày cấp: 04/01/2021. Nơi cấp: CA Nghệ An.
- Ngày sinh: 20/11/1973
- Nơi sinh: Nghi Vạn – Nghi Lộc - Nghệ An.
- Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.
- Địa chỉ thường trú: Phường Hưng Bình – TP Vinh - Nghệ An.
- Địa chỉ hiện tại: Phường Hưng Bình – TP Vinh - Nghệ An
- Số điện thoại: 0912495517
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Tài chính kế toán.
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2020: 7.470 cổ phần, chiếm 0,57% vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 7.470 cổ phần, chiếm 0,057% vốn điều lệ.
- + Đại diện phần vốn Nhà nước: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

d. Ông Phan Trung Kiên - Trưởng phòng Kế hoạch – Thị trường

- Họ và tên: **Phan Trung Kiên**
- Giới tính: Nam
- Số CMND: 182178275. Ngày cấp: 07/01/2011. Nơi cấp: CA Nghệ An.
- Ngày sinh: 10/09/1978.
- Nơi sinh: TP Vinh – Nghệ An.
- Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.
- Địa chỉ thường trú: Phường Trung Đô, thành phố Vinh, Nghệ An.
- Địa chỉ hiện tại: Phường Trung Đô, thành phố Vinh, Nghệ An.
- Số điện thoại: 0912249055.
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân Quản trị kinh doanh.
- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2020: 10 cổ phần, chiếm 0,000076% vốn điều lệ.

Trong đó:

- + Sở hữu cá nhân: 10 cổ phần, chiếm 0,000076% vốn điều lệ.
- + Đại diện phần vốn Nhà nước: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành: không.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên: 59 người.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

- a) Các khoản đầu tư lớn: không
b) Các công ty con, công ty liên kết: không.

4. Tình hình tài chính.

- a) Tình hình tài chính

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu tài chính	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm (2020/2019)
Tổng giá trị tài sản	17.970	23.154	
Doanh thu thuần	43.128	15.160	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(2.939)	(1.470)	
Lợi nhuận khác	1.392	(2.292)	
Lợi nhuận trước thuế	(1.546)	(3.762)	
Lợi nhuận sau thuế	(1.546)	(3.762)	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	-

- b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,73	0,4	
+ Hệ số thanh toán nhanh:	1,57	0,44	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>	10.552	6.630	
Nợ ngắn hạn	16.549	14.383	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,74	0,91	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,9	10,6	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	109	57	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,86	0,84	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	0	0	
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở	0	0	
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	0	0	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0	0	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần: 1.300.000 cổ phần.

Trong đó:

+ Cổ phần chuyển nhượng tự do: 1.300.000 cổ phần.

+ Hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu:

+ Cổ đông lớn (trên 5% vốn điều lệ): 01 cổ đông;

+ Cổ đông nhỏ: 129 cổ đông;

- Cơ cấu cổ đông là tổ chức và cổ đông cá nhân:

+ Cổ đông là tổ chức: 01 cổ đông;

+ Cổ đông cá nhân: 129 cổ đông;

- Cơ cấu cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài

+ Cổ đông trong nước: 130 cổ đông;

+ Cổ đông ngoài nước: 0 cổ đông;

- Cổ đông nhà nước và các cổ đông khác:

+ Cổ đông Nhà nước: 01 cổ đông;

+ Cổ đông khác: 129 cổ đông;

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: mua lại cổ phiếu cam kết theo năm làm việc của người lao động không làm việc tại Công ty: 26.000 cổ phần.

e) Các chứng khoán khác: không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: không.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

- Điện năng: 225.000 KW.

- Gas: 2.000 kg.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: 645 KW.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: không.

6.3. *Tiêu thụ nước*: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm): 3.000 m³

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: nước máy + nước ngầm.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 0.

6.4. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường*:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

6.5. *Chính sách liên quan đến người lao động*

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

+ Số lượng lao động: 65 người.

+ Thu nhập bình quân: 3.797.469 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: theo quy định của Pháp luật.

6.6. *Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương*.

Tham gia các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng.

6.7. *Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: theo quy định.*

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty xây dựng và đã được Đại Hội đồng cổ đông thông qua các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật cho năm kế hoạch 2020, Công ty đã triển khai Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, quán triệt đầy đủ đến toàn thể người lao động. Tiến hành phân bổ và giao các chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị. Tích cực chủ động trong việc xây dựng và triển khai các phương án điều hành sản xuất kinh doanh theo diễn biến của dịch bệnh Covid 19. Công ty đã chỉ đạo và xác định phương hướng làm thị trường chung cho các đơn vị và các đơn vị cũng phát huy công tác thị trường tại chỗ. Tại Lào phối hợp cơ quan các cấp để thiết lập các điểm cách ly tập trung nhằm duy trì nguồn thu. Các đơn vị trong nước, có phương án điều tiết, giải quyết lao động hợp lý để giảm chi phí đảm bảo một phần thu nhập cho người lao động, chủ động trong việc cắt giảm chi phí quản lý công ty.

Do ảnh hưởng mạnh của diễn biến dịch bệnh Covid 19, doanh thu các đơn vị trong kỳ giảm mạnh, mặc dù đã có nhiều giải pháp nhưng hầu hết các đơn vị đều có kết quả kinh doanh lỗ không hoàn thành kế hoạch đề ra.

Các biện pháp thực hiện nhiệm vụ trọng tâm cụ thể là:

- Về công tác thị trường:

Chủ động trong công tác thị trường, xúc tiến mở rộng hình ảnh của công ty cũng như các đơn vị thành viên thông qua các kênh truyền thông như internet, mạng xã hội, trang Web công ty. Công ty đã chỉ đạo và xác định phương hướng làm thị trường cho một số đơn vị yếu công tác thị trường như: khách sạn Mê Kông, Chaluenxay, Xiêng Khoảng, Trung tâm Lữ hành.

Tăng cường biện pháp quản lý bằng việc xây dựng các quy trình, quy định chuyên ngành về Lữ hành, Khách sạn và tiến hành phổ biến, hướng dẫn thực hiện đến các đơn vị cũng như mọi người lao động.

Tăng cường thị trường tại chỗ, nâng cao chất lượng dịch vụ, chất lượng phục vụ, tác phong lễ tiết, chất lượng cảnh quan khuôn viên đơn vị tiến tới hình ảnh chuyên nghiệp theo quy trình của ngành du lịch, dịch vụ

Quản lý, điều chuyển lao động phù hợp giữa các đơn vị nhằm tạo được việc làm và thu nhập cho người lao động, đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh các đơn vị.

- Về công tác tài chính:

Công tác tài chính của Công ty còn nhiều yếu kém. Trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ tài chính - kế toán còn thiếu và yếu, một số đơn vị chưa có kế toán; chưa tìm được nguồn vốn bổ sung vào hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư, chưa có nhiều biện pháp thu hồi công nợ nên nguồn vốn không đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.

Công tác thu hồi công nợ còn chậm; việc đối chiếu công nợ một số nội dung còn chưa làm được, hồ sơ công nợ khách hàng còn lỏng lẻo, thiếu thông tin, tính pháp lý cần thiết. Công tác xử lý các sai phạm về tài chính còn chậm đây đưa kéo dài, thiếu quyết liệt.

Việc xác nhận, đối chiếu công nợ tại các đơn vị còn chưa đầy đủ, hồ sơ công nợ thiếu chặt chẽ, cá biệt công tác quản lý tài chính và quản lý công nợ tại Khách sạn Xiêng Khoảng còn rất yếu, còn tiếp tục dễ xảy ra sai phạm về tài chính.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Đến ngày 31/12/2020, tổng tài sản của Công ty là: 17.970 triệu đồng. Giảm 5.184 triệu đồng.

Trong đó:

TS ngắn hạn là: 6.630 triệu đồng. Lý do: phải thu ngắn hạn giảm 3.165 triệu đồng.

TS dài hạn là 11.339 triệu đồng. Giảm 1.262 triệu đồng.

b) Tình hình nợ phải trả

- Nợ phải trả: 16.423 triệu đồng.

Trong đó:

+ Nợ ngắn hạn: 14.383 triệu đồng.

+ Nợ dài hạn: 2.039 triệu đồng.

- Biến động lớn về các khoản nợ: không.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:* Cải tiến mô hình quản lý cho phù hợp với mô hình mới của Công ty.

4. *Kế hoạch phát triển năm 2021:*

Một số chỉ tiêu chính của Công ty năm 2021:

- Giá trị sản xuất:	26.647 triệu đồng.
- Doanh thu:	30.868 triệu đồng.
- Tổng chi phí:	30.804 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế:	63,5 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế:	57,9 triệu đồng.
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn CSH:	0,45 %.
- Lao động bình quân:	69 người.
- Thu nhập BQ của người lao động:	8.113.825 đồng/n/tháng.
- Nộp ngân sách:	2.052 triệu đồng.
- Giá trị tăng thêm:	11.767 triệu đồng.
- Trả cổ tức:	0%

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:* không.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:* tuy kết quả hoạt động của Công ty không đạt kế hoạch đề ra nhưng HĐQT đánh giá sự nỗ lực của Công ty. Nguyên nhân chủ yếu do sự sụt giảm mạnh về doanh thu dưới ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh Covid 19, bên cạnh đó việc thanh lý hợp đồng thuê Khách sạn Chalonxay trước thời hạn vào thời điểm quý 2/2020 cũng đã ghi nhận khoản lỗ là 2.579 triệu đồng do mất toàn bộ số tài sản, công cụ dụng cụ đã đầu tư ở đây.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động của Công ty, những vấn đề phát sinh đã chủ động báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị để xin ý kiến Chủ sở hữu, lấy ý kiến thống nhất trong Hội đồng quản trị để có quyết định kịp thời.

Các thành viên Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm theo dõi từng lĩnh vực được phân công, giám sát chặt chẽ việc thực hiện mục tiêu chung của Công ty và Nghị quyết Hội đồng quản trị, đồng thời có sự hỗ trợ kịp thời của bộ máy cơ quan Công ty hoạt động thuận lợi.

* *Điểm mạnh:*

- Sự phối hợp nhịp nhàng trong công việc giữa HĐQT và Ban điều hành.
- Một số đơn vị kinh doanh đạt kết quả khá.
- Công tác đầu tư sửa chữa, mua sắm bổ sung CCDC đảm bảo theo yêu cầu

và kế hoạch đã được phê duyệt.

* Điểm yếu:

- Các chỉ tiêu chính không đạt kế hoạch đề ra: Doanh thu 15.311 triệu đồng (đạt 35% KH năm). Lợi nhuận trước thuế (3.762) triệu đồng. Thu nhập bình quân NLD đạt 3.797.469 (46,4% KH năm).

- Hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty nói chung và một số đơn vị hoạt động chưa có hiệu quả.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2021 khả năng dịch bệnh Covid-19 trên thế giới vẫn chưa kiểm soát được hoàn toàn nên tiếp tục ảnh hưởng đến nền kinh tế nói chung và ngành du lịch nói riêng. Trong nước cũng như nước bạn Lào, tình hình kinh tế, chính trị, xã hội tiếp tục chịu sự ảnh hưởng nặng nề của Covid-19, các đơn vị của công ty hoạt động trở lại nhưng mang tính cầm chừng; việc làm, thu nhập và đời sống của người dân bị ảnh hưởng nặng nề.

Ở Lào, các khách sạn vẫn chủ yếu khai thác nguồn khách công vụ, du lịch từ Việt Nam – Thái Lan – Trung Quốc. Khách sạn Chaluenxay, khách sạn Xiêng Khoảng, khách sạn Mê Kông vẫn tiếp tục khó khăn.

Các chế độ chính sách Nhà nước về tiền lương, Bảo hiểm, chi phí lao động tại Lào, các giá cả đầu vào tăng (như điện, nhiên liệu, nước...) làm tăng giá thành và ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh, đặc biệt là trong giai đoạn hiện nay.

Trình độ, năng lực quản lý điều hành chuyên ngành du lịch khách sạn Nhà hàng, lễ hành một số cán bộ chủ chốt các cấp còn hạn chế; cũng như đội ngũ lao động kỹ năng, tay nghề chuyên môn còn chưa có đào tạo chuyên nghiệp nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng phục vụ.

Các đơn vị khách sạn trang thiết bị, hạ tầng, công năng xuống cấp; hỏng hóc nhiều ảnh hưởng đến chất lượng phục vụ và hiệu quả kinh doanh.

Địa bàn hoạt động của các đơn vị trong công ty đứng chân hoạt động sản xuất kinh doanh trên nhiều vùng miền, cả Việt Nam và Lào nên có khó khăn trong công tác đi lại, phối hợp điều hành.

* Một số định hướng quản trị năm 2021

- Chỉ đạo và giám sát Ban Điều hành trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất năm 2021 do Đại hội đồng cổ đông giao và cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu.

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt Phương án khắc phục các tồn tại yếu kém, cơ cấu lại tổ chức, hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tìm giải pháp tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Phấn đấu năm 2021 khắc phục khó khăn, cân đối được chi phí làm tiền đề cho các năm tiếp theo.

- Tập trung giải quyết dứt điểm công nợ và tồn đọng tài chính; xây dựng kế hoạch trả nợ đối với khoản nợ của Tổng công ty HTKT; tiếp tục kiện toàn lại

cơ cấu tổ chức, sáp nhập, thanh lý các đơn vị hoạt động kém hiệu quả.

- Tăng cường đẩy mạnh công tác thị trường.
- Rà soát lại định mức KTKT, quản lý chặt chẽ chi phí, áp dụng khoa học công nghệ vào quản lý điều hành nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tập trung đầu tư cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng vật chất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ nhằm đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

- Nắm chắc tình hình tư tưởng, giải quyết tốt chế độ chính sách cho người lao động. Xây dựng biên chế lao động theo hướng tinh gọn, giảm khâu quản lý trung gian nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả SXKD.

V. Quản trị công ty.

1. Hội đồng quản trị.

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ/ vốn ĐL	Ghi chú
1	Nguyễn Trung Hòa	Chủ tịch HĐQT	363.000	27,92%	Vốn Nhà nước: 363.000 CP; 27,92% VDL
2	Nguyễn Mạnh Hải (Nghỉ từ 11/2/2020)	Thành viên HĐQT	335.600	25,82%	Vốn Nhà nước: 300.000 CP; 23,08% VDL
3	Trần Xuân Hòa (thay thế Ông: Nguyễn Mạnh Hải)	Thành viên HĐQT	300.000	25,82%	Vốn Nhà nước: 300.000 CP; 23,08% VDL
4	Phan Trung Kiên	Thành viên HĐQT	10	0,000076%	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Thông qua kế hoạch SXKD, báo cáo tài chính quý, năm. Định hướng công tác quản lý điều hành, công tác đảm bảo vốn, thu hồi công nợ, quản lý chất lượng.

- Thông qua các kế hoạch và quyết toán đầu tư mua sắm CCDC, nâng cấp, sửa chữa.

- Giám sát công tác thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị, định hướng mô hình tổ chức biên chế.

Hội đồng quản trị đã tiến hành 09 cuộc họp và 01 lần lấy ký kiến bằng văn bản và ban hành các nghị quyết, quyết định cụ thể như sau:

TT	Số nghị quyết, quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
----	------------------------------	---------------------	----------

1	02/NQ-HĐQT	31/1/2020	Phê duyệt dự toán chi phí phát sinh các hạng mục vật tư, sửa chữa tại Dự án sửa chữa, cải tạo, nâng cấp 16 phòng tầng 2,3 Khách sạn Chaluenxay.
2	04/NQ-HĐQT	11/2/2020	Thông qua kết quả SXKD Quý 4 và năm 2019 của Công ty và kế hoạch SXKD quý I năm 2020; Miễn nhiệm chức danh Giám đốc Công ty đối với Ông Nguyễn Mạnh Hải.
3	14/NQ-HĐQT	05/04/2020	Thông qua kết quả SXKD quý I năm 2020 và kế hoạch SXKD Quý II năm 2020; Thanh lý hợp đồng Khách sạn Chaloxay, Thông qua kế hoạch sửa chữa cải tạo khách sạn Hòn Ngur; Nhất trí với chủ trương mở rộng ngành nghề SXKD (Bán vé máy bay);
4	19/NQ-HĐQT	22/4/2020	Thông qua Kế hoạch ĐHCĐ năm 2020; thông qua chủ trương thanh lý CCDC tại Khách sạn Hòn ngur
5	24/NQ-ĐHCĐ	15/05/2020	Thông qua nội dung miễn nhiệm Ông Nguyễn Mạnh Hải và bầu bổ sung Ông Trần Xuân Hòa vào thành viên HĐQT; Thông qua bổ sung Ngành nghề kinh doanh và bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty; Thông qua quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch chi trả 2020; Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019, phương hướng nhiệm vụ lãnh đạo 2020.
6	29/NQ-HĐQT	21/05/2020	Thông qua kế hoạch mua sắm CCDC, vật tư thiết bị phục vụ hoạt động SXKD năm 2020 tại KS Hòn Ngur.
7	31/NQ-HĐQT	23/7/2020	Thông qua báo cáo kết quả SXKD 6TĐN và phương hướng 6TCN; Tạm thời thông qua số liệu quyết toán đầu tư sửa chữa tại khách sạn Chaluenxay năm 2019; Bổ nhiệm người phụ trách quản trị kiểm thu ký công ty.

8	35/NQ-HĐQT	4/8/2020	Thông qua phương án tổ chức sắp xếp lại lực lượng lao động tại Khách sạn Hòn Ngự; Thông qua việc miễn nhiệm, bổ nhiệm, bố trí nhân sự vào các vị trí công việc.
9	39/NQ-HĐQT	26/10/2020	Thông qua các nội dung phương án đề xuất của Khách sạn Hòn Ngự; Điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021. Thông qua phương án đầu tư tại Nhà hàng 29 Phan Đăng Lưu, Tp Vinh, Nghệ An; Thông qua số liệu quyết toán quý 3 năm 2020; Thông qua chủ trương đầu tư Văn phòng Trung tâm Lữ hành và phòng vé tại mặt bằng FPT tại 29 Phan Đăng Lưu.
10	06/QĐ-HĐQT	11/2/2020	Quyết định về việc miễn nhiệm chức danh Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Mạnh Hải.
11	07/QĐ-HĐQT	11/2/2020	Quyết định về việc bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty đối với ông Trần Xuân Hòa
12	32/QĐ-HĐQT	31/7/2020	Quyết định bổ nhiệm chức vụ người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty đối với ông Nguyễn Minh Khánh
13	39/QĐ-HĐQT	4/8/2020	Quyết định bổ nhiệm chức danh Phó phòng Kế hoạch – Thị trường đối với ông Nguyễn Minh Khánh.
14	40/QĐ-HĐQT	7/8/2020	Quyết định điều động ông Nguyễn Mạnh Hải giữ chức vụ Trợ lý Kế hoạch Thị trường Trung tâm Lữ hành.
15	41/QĐ-HĐQT	7/8/2020	Quyết định bổ nhiệm chức danh Giám đốc Khách sạn Xiêng khoảng đối với ông Nguyễn Thanh Minh.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ/vốn ĐL	Ghi chú
1	Thiều Thị Yến	Trưởng BKS	-	- %	Tính đến 31/12/2020
2	Nguyễn Thị Hiền	Thành viên BKS	2.000	0,16%	Tính đến 31/12/2020

b) Hoạt động của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát hoạt động khách quan, độc lập trong việc giám sát mọi hoạt động của công ty nên thường xuyên được tiếp xúc trực tiếp với các thông tin, dữ liệu tài chính, kinh doanh của Công ty. Thành viên ban kiểm soát đã trực tiếp theo dõi theo từng lĩnh vực được phân công, giám sát chặt chẽ việc thực hiện mục tiêu chung của Công ty. Đồng thời, tham mưu, hỗ trợ Ban điều hành thực hiện nhiệm vụ SXKD. Kiểm tra giám sát việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định, quyết định, chỉ thị, Nghị quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy trình về tuyển dụng, đào tạo, chế độ, chính sách tiền lương, thù lao, bảo hiểm. Giám sát việc thực hiện chế độ tài chính, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ của Công ty theo quy định của pháp luật. Thẩm định báo cáo tài chính tháng, quý, 6 tháng, năm, báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý và sử dụng vốn, đánh giá xếp loại hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thực hiện các công việc khác theo nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát.

Trưởng ban kiểm soát được tham gia 100% cuộc họp của HĐQT để lắng nghe và tham gia ý kiến với tất cả mọi mặt. Quản trị tài chính, điều hành SXKD, các hợp đồng kinh tế. Đặc biệt tham gia hoàn thiện các Quy chế quản lý Công ty.

c) Các hoạt động của Ban Kiểm soát:

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Thiều Thị Yến	Trưởng ban	04	100%	
2	Nguyễn Thị Hiền	Thành viên	04	100%	

- Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã có 04 phiên họp thường kỳ.

- Đã ban hành 05 báo cáo và 01 biên bản.

Các văn bản đã ban hành:

TT	Số văn bản	Thời gian	Nội dung
1	01/BC-BKS	23/02/2020	Báo cáo về công tác hoàn thiện hoàn thành báo cáo tài chính năm 2019
2	02/BC-BKS	24/5/2020	Báo cáo hoạt động Q1 của BKS năm 2020
3	03/BC-BKS	15/7/2020	Báo cáo giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2020
4	04/BC-BKS	20/10/2020	Báo cáo hoạt động của BKS Quý 3/2020

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Lợi ích khác	Ghi chú
1	Trần Xuân Hòa	Giám đốc CT	118.980.000	0	0	
2	Vũ Duy Tuấn	PGĐ	119.880.000	0	0	
3	Nguyễn Thị Quý	KTT	106.560.000			

- Thù lao Chủ tịch HĐQT: 27.216.000 đồng.

- Thù lao Thành viên HĐQT: 40.824.000 đồng.

- Thù lao Trưởng ban kiểm soát: 20.736.000 đồng.

- Thù lao Thành viên BKS: 15.552.000 đồng.

- Người phụ trách quản trị, kiêm thư ký công ty: 9.600.000 đồng.

Tổng cộng: 113.928.000 đồng (Một trăm mười ba triệu, chín trăm hai tám ngàn đồng).

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: 48.870 cổ phiếu.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ năm 2020: không.

VI. Báo cáo tài chính.

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ vấn đề nêu tại đoạn Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ và ảnh hưởng của chúng (nếu có), Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Du lịch Trường Sơn Coecco tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Toàn bộ báo cáo tài chính được kiểm toán đã được công bố thông tin theo quy định vào ngày 16/3/2021 trên trang công bố thông tin IDs plus của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và trên website của công ty www.truongsontourist.com.vn đồng thời cũng lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty tại Số 187 – Lê Duẩn – TP Vinh – Nghệ An.

Đề nghị Quý cổ đông tham khảo theo chỉ dẫn trên./.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



Trần Xuân Hòa